**HỌC TẬP THẦN ÁI THẾ NHÂN -Tập 7**

Lão Pháp sư Tịnh Không chủ giảng ngày 16/10/2018 tại UNESCO Tịnh Không chi hữu xã Liên Hiệp Quốc (Association of Master Chin Kung’s Friends at UNESCO).

Kính thưa chư vị Pháp sư, chư vị đồng học!

Xin chào mọi người!

Bài học hôm nay là tiếp nối trang thứ 36 ở phía trước. Thượng đế phái tất cả sứ giả thần thánh, các ngài xuất hiện ở thế gian này hiển nhiên là vì muốn xây dựng tình thân ái giữa nhân loại với nhau, xây dựng ý thức chung về mặt hài hòa vân vân. Tôn giáo thần thánh của thượng đế không phải là nguyên nhân tạo thành sự tranh chấp chia rẽ cho nhân loại vân vân. Do đó nhân loại hiện nay cần phải nỗ lực mà nhận thức lời giáo huấn của thượng đế đã để lại cho chúng ta. Bởi vì những lời giáo huấn này vẫn là đạo lý cứu giải hiện trạng của toàn thể nhân loại của chúng ta. Đoạn văn này nói rất hay đã đưa ra những vấn đề vô phương giải quyết ở trước mắt của chúng ta, bứng cả gốc và rễ, thiết thiết thật thật như trong kinh đã nói. Tất cả tôn giáo đều là y theo thượng đế, y theo chân thần, y theo đức chúa trời. Chúng ta nói nhiều danh từ như vậy, thực tế chỉ là một danh từ mà thôi. Ở các tôn giáo khác nhau có những xưng hô khác nhau. Thực tế thượng đế chỉ có một. Ngài có nhiều hình tướng khác nhau, nhiều danh xưng khác nhau đó là do tâm đại từ đại bi của ngài ứng cơ thuyết pháp. Chúng sanh ưa thích loại người như thế nào thì ngài hiện loại người như thế đó. Chúng sanh thích có một vị thầy như thế nào thì ngài hiện ra thân phận của một vị thầy như thế đấy. Ngài hằng thuận chúng sanh tùy hỷ công đức. Điều này chỉ có thần mới làm được, người thường không thể làm được. Thượng đế sao có thể là căn nguyên tranh chấp của nhân loại. Không thể. Sự hỗ tương cạnh tranh của nhân loại không quan hệ gì với ngài, không thể đem việc này đổ lỗi cho ngài. Đây là một tội lỗi rất lớn. Bởi thế trong kinh nói rất rõ ràng. Sự thiêng liêng của thượng đế ý chỉ cho tôn giáo. Tất cả tôn giáo đều do thượng đế kiến lập. Tất cả những thần thánh khác nhau đều là một thượng đế. Xin mọi người chớ sơ sót, quên mất điều này hoặc không hề hiểu lý giải về phương diện này cho rằng có nhiều thượng đế. Mỗi tôn giáo đều có một thượng đế khác nhau, xong tôi thích thượng đế này không ưa thượng đế kia. Không thể như vậy cho nên mới nói tôn giáo thần thánh không phải là nguyên nhân tạo nên sự tranh chấp và chia rẽ cho nhân loại. Do đó, ngày nay nhân loại phải cố gắng tìm hiểu những lời giáo huấn của thượng đế để lại cho chúng ta. Đó chính là kinh điển. Mỗi một vị sáng lập tôn giáo hoặc sứ giả đều không còn ở nhân gian nữa chỉ để lại lời dạy trong kinh điển cho chúng ta. Chúng ta đọc kinh là lúc chúng ta nghe lời giảng của các ngài. Chúng ta học tập kinh giáo là học theo lời giáo huấn thiêng liêng.

Trong phật giáo gọi là tu hành. Hành là tượng trưng cho tư tưởng, hành vi. Khi tư tưởng hành vi của ta sai lệch rồi chúng ta tu sửa nó lại gọi là tu hành. Cho nên hai chữ tu hành chính là đem lời giáo huấn thiêng liêng thực hiện ngay trong khởi tâm động niệm, thực hiện ngay trong đời sống hàng ngày của chúng ta. Như vậy mới thật sự là tu chỉnh lại mọi hành vi sai lầm, mới gọi là tu hành.

Tiếp tục ở đây nói rất hay. Do vì những lời giáo huấn này xin ghi nhớ. Câu nói này chính là chỉ cho những kinh điển còn lưu lại trên thế gian như Tân Cựu Ước của Cơ Đốc giáo, Kinh Cổ Lam của đạo Islam là chỉ cho những loại kinh này. Một khi chúng ta hiểu rõ những lời giáo huấn này thì đó chính là đạo lý cứu giải hiện trạng của toàn thể nhân loại. Câu này nói rất hay, chúng ta nên ghi nhớ trong lòng. Khi chúng ta gặp khó khăn làm thế nào để cứu giải, đạo lý cứu giải nằm ở đâu. Trong những lời giáo huấn của thánh hiền đã dạy chúng ta nơi kinh điển. Mỗi ngày ta đọc những kinh điển này không phải là không dụng công. Có người mỗi ngày đọc 3 bộ hoặc 5 bộ lại có người đọc kinh vô lượng thọ từ đầu chí cuối, đọc 3 ngàn bộ, 5 ngàn bộ, 10 ngàn bộ tôi đều có thấy và cũng rất kính trọng họ. Thế nhưng họ có vấn đề không ? Có. Là vấn đề gì? Luôn tự cho mình là đúng. Ở đây chúng ta gọi người này là không có thuốc chữa trị vì họ không có cách giải quyết vấn đề của chính mình. Tóm lại nguyên nhân chính yếu như chúng ta thường nói không buông xả được.

Người không buông xả mà học tập tôn giáo chỉ thuộc hàng sơ cấp. Họ là học sinh sơ cấp tiểu học trong tôn giáo. Vì sao học mà không được lợi ích? Vì họ không thể hiểu một cách thấu triệt nên không có cách gì thực hành trong khởi tâm động niệm của mình, không áp dụng vào lời nói hành vi trong đời sống hàng ngày. Do đó, họ không đạt được đạo lý cứu giải, nay chúng ta đã đạt được rồi muốn giảng dạy cho họ nghe, có hữu dụng không ? Vô dụng. Vì sao vậy, vì họ luôn cho mình là chính xác, không chịu đón nhận lời xây dựng của người khác. Đây mới là căn gốc.

Một vị thầy mà biết cách dạy dỗ, biết phương pháp giáo dục so với người không biết phương pháp khác nhau nhiều. Người biết phương pháp họ y theo phương pháp của người xưa để lại là muốn dạy cho một người trở nên tốt thì phải làm tấm gương cho mọi người nhìn thấy. Nghĩa là làm gương cho họ xem, khiến họ hoát nhiên đại ngộ điều này không dễ dàng. Phải làm bao lâu, đến khi nào họ khai ngộ thì phương pháp mà bạn đang áp dụng mới có thể thay đổi. Nhưng nếu với người không buông bỏ được tập xấu, tập khí kiến giải sâu dày, cố chấp một cách nặng nề thì rất khó. Muốn thức tỉnh cho một người Bồ Tát rất từ bi không bỏ chúng sanh, đời đời kiếp kiếp đi theo họ theo dõi họ đến khi nào họ tỉnh ngộ mới thôi. Đây là giai đoạn 1. Khi giai đoạn này viên mãn mục đích đã đạt rồi thì đến giai đoạn thứ 2 là giúp họ thăng tiến, nhưng vẫn không thể bỏ phương pháp làm gương cho họ xem vì họ rất dễ dàng đọa lạc trở lại, xong muốn thoát ra thì rất khó. Cho nên nói Phật Bồ Tát đại từ đại bi có ân đức sâu dày với chúng sanh là vậy. Việc này chỉ có những người đạt được lợi ích trong lời dạy của kinh giáo họ mới biết được, nếu không đạt được lợi ích thì khó biết lắm. Cho nên nhờ Phật dạy chúng ta học tập đến chữ Tín-Giải-Hành-Chứng.

Điểm đầu tiên phải có niềm tin đối với thầy của mình. Kế tiếp phải nhất môn thâm nhập. Cái bệnh lớn nhất của con người hiện nay là đã học pháp môn này rồi, học bộ kinh điển này rồi học rất siêng năng. Xong mới học được vài lần, nghe người ta đến nói còn một loại kinh khác tốt hơn kinh này chẳng những công đức lớn hơn khi ngộ lại rất nhanh chóng, họ liền bỏ cái này đi học cái khác. Mấy năm trôi qua đại khái cũng học xong mười mấy bộ kinh chẳng có bộ nào thông suốt, người như vậy rất nhiều. Chúng tôi cũng thường nhìn thấy và rất đau lòng vì họ. Nguyên nhân gì? Do không thể nhất môn thâm nhập.

Học kinh điển khác có được không? Được. Khi nào mới được, khi bộ kinh này đã thật sự thông suốt rồi, được tốt nghiệp rồi ta mới nên chọn thêm bộ khác để học. Sau khi tốt nghiệp lại tiếp tục chọn thêm một bộ nữa. Không phải đồng thời cùng học, cùng một lúc mà học hai bộ kinh trở lên khó có người thành tựu, trừ phi họ là thiên tài nhất đẳng, nhìn thấy họ học cùng một lúc 2 bộ 3 bộ họ vẫn có thành tựu, chúng ta thì không được. Chúng ta chỉ học một bộ thôi, học tới học lui nhiều lần còn chưa xong làm sao có thể lựa chọn nhiều bộ để học. Lý lẽ này không khó hiểu chỉ cần suy nghĩ một chút là hiểu ngay. Cho nên phải ghi nhớ nhất môn thâm nhập, một môn học chưa tốt không thể học môn thứ hai, phải chuyên chú, phải nắm cho vững. Thế nào gọi là nắm vững? Với kinh điển phải thuộc lòng, kinh điển nhà Nho học thuộc lòng, kinh điển nhà Phật cũng phải thuộc lòng, kinh điển của đạo Baha vẫn phải thuộc lòng. Do đó bạn phải biết phương pháp để học. Một bộ kinh một phương pháp, khi đã thuộc lòng rồi thì cầu giải, đại khai viên giải, nghĩa là giác ngộ rồi. Vì sao phải làm như vậy. Vì bạn phải hiểu được đạo lý của nó, nghĩa là nhất thì tiếp cận với chân tâm, còn nhị là vọng tâm. Kinh điển của mỗi tôn giáo do thần thánh nói ra đều là từ một chân tâm chân tánh hoặc gọi chân tâm lưu xuất ra, nhị tâm thì không thể. Công đức của chân tâm rất lớn.

Trong Phật giáo có tông môn giáo hạ. Tông môn là khai ngộ rồi xong mới học kinh điển. Sau khi khai ngộ học kinh rất nhanh, vì sao vậy. Vì trí tuệ bát nhã của tự tánh đã hiện ra, vừa nghe liền hiểu, vừa xem liền biết. Còn vọng tâm thì không có, chẳng có khả năng này, đi theo vọng tâm mà khởi lên đó là tạp niệm, là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, phiền não cũng theo đó mà đến không còn thấy trí tuệ nữa. Tuy nhiên, tông môn tức thiền tông khó tu bạn cần phải đạt được tâm thanh tịnh rồi mới có thọ dụng. Làm thế nào đạt tâm thanh tịnh, phải nhìn thấu buông xả. Sáu căn khi tiếp xúc cảnh giới sáu trần bên ngoài phải thấy biết rất rõ ràng phân minh. Thế nào là chân tâm của người thiền tông, là không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước. Có người đến hỏi thì trả lời như nước chảy bạn có thể giảng cho người khác cho, có bản lĩnh như vậy. Vì sao thế? Vì tất cả kinh điển của chư Phật như lai đều từ trong tự tánh lưu xuất ra, khi bạn thấy được tự tánh rồi sự lưu xuất của bạn và Phật không sai khác, là lý do như thế.

Riêng với giáo hạ nếu không phải căn tánh cao tột vẫn còn dùng vọng tâm, người căn tánh cao tột chỉ dùng chân tâm, người nào dùng vọng tâm thì phải phản vọng thành chân huân tu ngay trong vọng để tu chỉnh nó trở lại. Bộ sách này đọc một trăm lần một ngàn lần một vạn lần dùng thời gian như thế không ngừng huân tập, để đào thải những thứ không tốt khiến tâm thanh tịnh hiện ra. Một khi tâm thanh tịnh hiện ra rồi thì dễ làm việc. Vừa xem liền biết vừa nhìn liền nghe liền hiểu, khi sáu căn tiếp xúc với sáu trần bên ngoài hoàn toàn hiểu thấu. Nguyên do gì, do họ đã buông xả đã triệt buông xả. Phật nói mà thượng đế cũng nói và thường nói đó là giả. Tất cả mọi thứ ở thế gian như mộng huyễn như bọt bóng, thí dụ này là trích trong Kinh Kim Cang , Nho giáo và Đạo giáo cũng nhiều người dùng tỷ dụ này.

Thiết thật mọi thứ không tồn tại hiện nay học khoa học, khoa học cũng đã chứng minh được điều này rồi, hiện tượng của toàn bộ vũ trụ từ đâu ra, do duy tâm sở hiện duy thức sở biến. Hiện tượng là tâm, biến hóa là thức. Thức là vọng tâm, tâm hiện đó là chân tâm, có thể hiện ra vạn pháp là chân tâm khiến mọi thứ biến đổi ra như vậy do vọng tâm, còn gọi là thức tâm. Nếu không có hai loại chân tâm và vọng tâm này là không còn tứ trạng trái nghịch nhau. Khi đó sẽ như thế nào, sẽ trở về tự tánh, rất tốt. Hồi quy tự tánh là thành công điều này chúng ta không thể không biết, một khi thật sự hiểu thấu rồi thì chịu buông cả ngay.

Tôi học Phật đã học 70 năm rồi, 70 năm rồi thì sao, 70 năm mới hiểu rõ được điều này. Tôi theo học với 3 vị thầy tốt. Nếu không có ba vị thầy tốt khó mà hiểu được. Các thầy chỉ thẳng để hướng dẫn tôi nhập môn. Khi tôi thỉnh giáo với thầy: Trong nhà Phật có phương pháp gì dạy cho con nhanh chóng khế nhập vào không ? Lúc tôi bắt đầu học Phật là thỉnh giáo với ngài Chương Gia Đại sư. Đại sư nhìn thấy tôi rất chân thành, ngài nhìn tôi, tôi cũng nhìn ngài, chúng tôi nhìn nhau nửa tiếng đồng hồ, thầy mới nói: Có. Tâm tôi vừa phấn chấn lên thì ngài không nói tiếp nữa. Té ra khi thầy truyền pháp cho bạn tâm của bạn phải rất trong trắng không nhiễm một mảy trần bạn mới nghe lọt hết vào tâm, mới hữu dụng. Giá như bạn có tạp niệm, có hoài nghi, bạn còn phân biệt chấp trước có nói cho bạn cũng vô ích, nghe tai này lọt tai kia vô hiệu. Bởi thế thầy dùng phương pháp này rất cao minh nhìn thấy tâm của người học trò hoàn toàn tâm bình khí hòa, nhất tâm chuyên chú, lúc đó mới dạy cho bạn thì mới có hiệu quả. Loại học sinh như vậy đi đâu mà tìm, tìm không ra thì không có người truyền thừa. Cho nên chúng ta cần phải hiểu lý luận phương pháp cảnh giới đều phải chu toàn các mặt này. Hy vọng ngay trong đời nay được thành tựu. Thành tựu thấp nhất là niệm Phật vãng sanh thế giới cực lạc thì mới không uổng phí việc học hành. Nếu không thể vãng sanh thế giới cực lạc thì khó lắm. Do đó không thể không xem trọng pháp môn Tịnh tông này .

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta học tập đến đây.